**Tuần 8 - Tiết 15 ÔN TẬP CHƯƠNG I**

 **NGÀY SOẠN: 19/10/ 2023**

**I.MỤC TIÊUCẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức**

- HS nắm vững được các kiến thức cơ bản về căn bậc hai một cách có hệ thống, có kỹ năng tổng hợp tính toán, biến đổi biểu thức, rút gọn, phân tích đa thức thành nhân tử

- Ôn tập lý thuyết 3 câu đầu và các công thức biến đổi CBH

**2.Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng dùng các công thức để biến đổi biểu thức chứa căn thức bậc hai

- Rèn kĩ năng tính toán, phân tích, tổng hợp kiến thức

**3.Thái độ**

- Học sinh tích cực, chủ động ôn tập

- Có ý thức hệ thống lại các kiến thức đã học trong chương I

**4. Phát triển năng lực**:

 - Phát triển năng lực tự học, tính toán của học sinh.

**II.CHUẨN BỊ**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. GV:  | Bảng phụ |
| 2. HS: | Theo hướng dẫn tiết trước |

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ổn định lớp***(1phút)*

**2. Kiểm tra bài cũ** *:Kiểm tra trong quá trình học*

**3. Bài mới** *(41 phút)*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **Hoạt động 1: Ôn tập lí thuyết** *(15 phút*) |
| - GV yêu cầu 3 học sinh đứng tại chỗ trả lời câu hỏi 1, 2, 3 (SGK) - GV ghi đề bài 1; 2 và 3 lên bảng phụ, yêu cầu h/s trả lời miệng bài thứ nhất \**Bài tập 1*: Căn bậc hai số học của 81 là: A. 9 B. -9 C. 9 và -9 D. -- GV khắc sâu lại k/n CBH số học và CBH *\*Bài tập 2*: Rút gọn (HS trình bày bảng) \**Bài tập 3*: Tìm x để biểu thức có nghĩa A = B = ? Nêu cách tìm x để các biểu thức trên có nghĩa- GV nhËn xÐt bµi lµm cña häc sinh - GV nªu c¸c c«ng thøc biÕn ®æi ®¬n gi¶n biÓu thøc chøa c¨n thøc bËc hai - SGK (b¶ng phô) | *1.Định nghĩa căn bậc hai số học*  (a) \*) VÝ dô :  v× 4 vµ 42=16-HS đáp án đúng là : A . 9 *2. Hằng đẳng thức*: - HS trả lời câu 3 và làm bài tập *Bài tập 2:* Rót gän   =  = 0,2. 10. = 2 = 2*3. Điều kiện để  có nghĩa:**Bài tập3*: T×m x ®Ó biÓu thøc cã nghÜa  xác định (có nghĩa) khi A a, A = cã nghÜa khi 2x - 3   x b, B =  cã nghÜa khi 4 - x   x  |
| **Hoạt động 2: Bài tập** *(24 phút)* |
| - GV nêu nội dung bài toán - Yêu cầu HS làm ? Nêu cách giải - Sử dụng cách nhân, chia hai căn bậc hai  rút gọn  trình bày lên bảng - GV lưu ý cách biến đổi hợp lý ? Muốn rút gọn biểu thức ta làm như thề nào - Gợi ý: Làm phép nhân  rút gọn HS trình bày lên bảng - GV lưu ý cách biến đổi là khử mẫu của biểu thức lấy căn ; đưa thừa số ra ngoài dấu căn  biến đổi để có căn thức đồng dạng  tìm được kết quả? Muốn phân tích đa thức thành nhân tử ta làm như thế nào ? Phương pháp làm bài tập này là gì - GV cho học sinh thảo luận nhóm - Đại diện ba nhóm lên bảng trình bày ? Nhận xét cách làm và kết quả bài làm của bạn  - GV gợi ý câu d để phân tích - = - 4 + 3 ? Ai có cách làm khác không - GV nêu nội dung bài tập ? Muốn tính giá trị biểu thức ta làm như thế nào ? Ta nh©n c¶ tö vµ mÉu cña biÓu thøc d­íi dÊu c¨n víi biÓu thøc liªn hîp nµo? Tìm đáp án đúng  | *1.Bài tập70*: (Sgk / 40) Rót gän biÓu thøc:c,= = = =  =  = -HS thảo luận và trình bày lên bảng bài tập 71*2.Bài tập71*: (Sgk/ 40) a, = = = = 4 - 3.2 + 2 -  =  - 2c, = == = = 54*3.Bài tập72*: (Sgk /40) Ph©n tÝch ®a thøc thµnh nh©n tö (Víi x; y; a ; b > 0)-HS: Đứng tại chỗ trả lời-HS: Nhóm và đặt nhân tử chung a, xy +- y - 1= (xy +) - (y + 1)= (y+1) - (y +1)= (y +1) (- 1) b, +- -= (+) - (+)=(+)- (+)= (+)(-)d, 12 -  - x = 12 - 4+ 3 - x= (12 - 4) + (3 - x)= 4 (3 - ) + ( 3 - ) = (4 + )(3 - )*4.Bài tập97*: (SBT/ 18) Gi¸ trÞ cña biÓu thøc + lµ : A. 3 ; B. 6 ; C.  ; D. - -HS: Trục căn thức ở mẫu đối với từng biểu thức dưới dấu căn  rót gän -HS : Biểu thức liên hợp  và -HS : §¸p ¸n ®óng lµ: A . 3 |
| **Hoạt động 3: Củng cố** *(2 phút)* |
| - GV khắc sâu lại các dạng bài tập đã làm và các kiến thức cơ bản đã vận dụng  | - HS chú ý nghe và ghi nhớ |

**4. Hướng dẫn về nhà** *(3 phút)*

- Tiếp tục ôn tập về căn bậc hai trong kiến thức chương I, trả lời câu hỏi 4; 5 và xem lại các công thức biến đổi CBH

- Làm bài 73; 74; 75 (Sgk / 40+41), Bài 100; 101 (SBT / 19)

**Tuần 8 - Tiết 16 ÔN TẬP CHƯƠNG I**(tiếp)

 **NGÀY SOẠN: 19/10/ 2023**

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ổn định lớp***(1phút)*

**2. Kiểm tra bài cũ** *:Kiểm tra trong quá trình học*

**3. Bài mới** *(42 phút)*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **Hoạt động 1: Dạng 1- Rút gọn và tính giá trị biểu thức***(15 phút)* |
| * GV đưa ra đề bài tập 1

? Để rút gọn biểu thức và tính giá trị của biểu thức ta làm như thế nào. ? Áp dụng kiến thức nào đã học để giải ? Để rút gọn biểu thức và tính giá trị của biểu thức ta cũng làm như thế nào? Có nhận xét gì về các biểu thức dưới dấu căn trong a và b - Gọi 2 HS lên bảng trình bày lời giải các câu a, b? Nêu cách rút gọn biểu thức Q- GV: Gợi ý biến đổi trong ngoặc bằng cách quy đồng mẫu, trục căn thức ở mẫu rồi thực hiện phép chia, phép trừ? Phân tích biểu thức thành nhân tử rồi rút gọn biểu thức Q? Muốn tính giá trị của biểu thức Q ta làm thế nào | *1.Bài tập1:* Rút gọn và tính giá trị của biểu thức-HS: Sử dụng đưa thừa số ra ngoài dấu căn, rút gọn, tính giá trị a,  -  tại a = - 9= -  = 3 - Thay a = - 9 vào biểu thức ta được := 3 - = 3 - =3.3 - = 9 - 15 = - 6 b, P =  : (Với a = , b = )-HS: Trước hết phân tích tử của phân thức thứ nhất thành nhân tử và rút gọn phân thức sau đó thực hiện phép chia như chia hai phân sốP =  : P = (+)(-) = a – b- HS: Các biểu thức này có thể biến đổi về dạng hằng đẳng thức bình phương của tổng (hiệu)Thay a = , b =  vào biểu thức thu gọn ta cóP =  -  = -  =  -  = 2 +  - ( - 2)  = 2 +  -  + 2 = 4-HS dưới lớp làm vào vở, nhận xét, sửa chữa sai sót*2.Bài tập2:*(BT 76/SGK)Cho biểu thức(với a > 0; b > 0)a)Rút gọn Qb) Xác định giá trị của Q khi a = 3b-HS: Thảo luận rồi nêu cách làmGiải :a)Rút gọn Q: ĐK a > 0; b > 0Vậy Q =  với a > 0, b > 0-HS: Ta thay giá trị a = 3b vào biểu thức thu gọn rồi tínhb) Thay giá trị a = 3b vào biểu thức thu gọn ta cóQ = Vậy giá trị biểu thức Q = với a = 3b |
| **Hoạt động 2: Dạng 2 - Chứng minh đẳng thức***(12 phút)* |
| ? Để chứng minh đẳng thức ta cần làm gì ? Kiến thức nào áp dụng để giải - GV nhận xét, nhắc lại cách làm sau đó gọi 2 HS lên bảng trình bày câu a, d- GV chốt lại | *3.Bài tập3:* (BT 75a,d/SGK): Chứng minh đẳng thứca) d)  = 1 – a(Với a ; a 1)-HS: Ta biến đổi VT = VP-HS thảo luận nêu phương pháp giải-HS cả lớp làm vào vở, nhận xét, so sánh Giải :a) Biến đổi vế trái ta có :  Sau khi biến đổi ta thấy VT = VP(đpcm)d) Biến đổi vế trái ta có : VT =  =  =  = 1 - a Sau khi biến đổi ta thấy VT = VP(đpcm) |
| **Hoạt động 3: Dạng 3 - Giải phương trình** *(9 phút)* |
| - GV nêu yêu cầu bài toán 3 giải phương trình và hướng dẫn cách giải cho học sinh.? Nêu điều kiện xác định của phương trình ? Để giải phương trình này ta làm như thế nào - GV gợi ý: Phân tích các mẫu thành nhân tử=; 5x – 5 = 5(x - 1)Từ đó xác định mẫu thức chung rồi giải phương trình- GV cho HS đọc yêu cầu bài 5(SBT)? Tìm điều kiện xác định của pt? Biến đổi các biểu thức dưới dấu căn rồi đưa thừa số ra ngoài dấu căn- Gọi 1 HS cùng lên bảng trình bày-GV nhận xét và lưu ý cách trình bày | *4.Bài tập 4*: Giải phương trình sau  Giải: Điều kiện: ;   (tmđk ) Vậy phương trình có nghiệm x = 9*5.Bài tập5:*(Bài 84a/SBT-16) Tìm xa, ĐK:  Vậy phương trình có nghiệm x = -1 |
| **Hoạt động 4: Củng cố** *(6 phút)* |
| ? Hệ thống lại kiến thức cần nắm được của chương I? Nêu các dạng bài tập của chương? Nêu phương pháp giải các mỗi dạng toán trên- GV nhắc lại cách làm mỗi loại bài tập trên và lưu ý cách trình bày lời giải | \* Kiến thức cần nắmKiến thức về CBHSH, hằng đẳng thức, liên hệ phép nhân, chia và phép khai phương và các phép biến đổi căn thức, căn bậc ba\* Dạng bài tập + Thực hiện phép tính – tính giá trị của biểu thưc + Rút gọn biểu thức + Chứng minh đẳng thức + Giải phương trình chứa căn đơn giản + Phân tích đa thức thành nhân tử\* Phương pháp + Sử dụng phép tìm CBHSH của 1 số + Dùng hằng đẳng thức và các phép biến đổi căn thích hợp để rút gọn biểu thức + Sử dụng kiến thức về giá trị tuyệt đối (L8) + Để c/m đẳng thức cần B1: Biến đổi 1 trong 2 vế từ phức tạp về đơn giản B2: So sánh 2 vế rồi kết luận |

**4.Hướng dẫn về nhà** *(2phút)*

- Học bài, nắm chắc hệ thống lý thuyết, các công thức tổng quát, xem lại các bài tập đã chữa ở 2 giờ ôn tập

- Làm tiếp các phần còn lại trong SGK và SBT

- GV khắc sâu cho HS các kiến thức trọng tâm

- Chuẩn bị giờ sau kiểm tra giữa kì I.

 ***Kí duyệt của tổ chuyên môn***